

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2018/HS-ST

Ngày 31- 10 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÂU ĐỐC, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Chân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trương Văn Thảo;
2. Ông Huỳnh Văn Thanh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Phát Huy, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kiều - Kiểm sát viên.

Trong ngày 31 tháng 10 năm 2018 tại Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 73/2018/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Trương Khiêm Nh (Nh Lô), sinh năm 1988; tại: Châu Đốc – An Giang; nơi cư trú: tổ 21, khóm H, phường N, thành phố D, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Trương Văn Kh và bà Trương Ánh L; có vợ là Nguyễn Thị D (đã ly hôn), có 01 con tên là Trương Nguyễn Huỳnh Nh, sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo được đưa đi cắt con giải độc từ ngày 14/6/2018 đến ngày 26/7/2018 bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

2. Lâm Trung T (T Mắt Kiếng), sinh năm 1985; tại: Châu Đốc – An Giang;

nơi cư trú: tổ 13, khóm Q, phường P, thành phố D, tỉnh An Giang nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lâm Văn L và bà Mai Thị S; có vợ là Nguyễn Thị Thùy Q (đã ly hôn), chưa có con.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 24/11/2017 Ủy ban nhân dân phường Châu Phú B ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 03 tháng từ ngày 24/11/2017 đến ngày 24/02/2018.

Bị cáo được đưa đi cắt cơn giải độc từ ngày 14/6/2018 đến ngày 26/7/2018 bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Minh Kh (Kh Cá Leo), sinh năm 1988; tại: Châu Đốc –An Giang; nơi cư trú: Tổ 01, khóm Châu Long 5, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới Th: Nam; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con của ông Nguyễn Ngọc T và bà Trịnh Kim H; có vợ là Võ Thị Mỹ L (đã ly hôn), có 01 con tên Nguyễn Minh Kh1, sinh năm 2012.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 15/02/2017, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 14/3/2018 chấp hành xong.

Bị cáo được đưa đi cắt cơn giải độc từ ngày 14/6/2018 đến ngày 26/7/2018 bị bắt tạm giam cho đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Huỳnh Phi L, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 33/19, đường V, tổ H, khóm L, phường P, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Lê Hồng M (M Tồi), sinh năm 1985; nơi cư trú: Tổ 10, khóm Q, phường F, thành phố D, tỉnh An Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn M Kh, Trương Khiêm Nh, Lâm Trung T bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 14/6/2018, lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Châu Đốc kiểm tra quán cà phê “Thiên L”, thuộc khóm Châu L 8, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc phát hiện, lập biên bản bắt

người phạm tội quả tang; thu giữ trên tay trái của Trương Khiêm Nh 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín có một đầu bóp, viền đỏ, ghi số 25, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy đá); của Lâm Trung T 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín, dán keo hai mặt màu đen, bên trong có 03 bọc nylon trong suốt, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy đá); của Nguyễn M Kh 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy đá) và 01 hộp nhựa trong suốt có nắp đậy, màu trắng, bên trong có 06 bọc nylon trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy đá). Nh, T, Kh khai: Số ma túy bị thu giữ của cá nhân từng người, cất giấu mục đích để sử dụng. Khi công an kiểm tra, bị bắt quả tang, T và Kh ném ma túy đá ra sau.

Vật chứng thu giữ của:

- Nguyễn M Kh: 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy) và 01 hộp nhựa trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy); 01 hộp nhựa trong suốt có nắp đậy màu trắng, bên trong có 06 bọc nylon trong suốt, hàn kín, có một đầu bóp viền xanh, đều có chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy đá). Mẫu giám định ký hiệu M1, M2.

- Trương Khiêm Nh: 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, có một đầu bóp viền đỏ, bên trong có 01 bọc nylon trong suốt, hàn kín, có một đầu bóp, viền đỏ, ghi số 25, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy). Mẫu giám định ký hiệu M3.

- Lâm Trung T: 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, có dán keo hai mặt, màu đen, bên trong có 03 bọc nylon trong suốt, hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn ma túy đá). Mẫu giám định ký hiệu M4.

Kết luận giám định số 303/KLGT-PC45, ngày 21/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, ghi nhận: Mẫu M1, M2 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 2,1012 gam; Mẫu M3 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 2,4713 gam; Mẫu M4 gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,4171 gam.

Ngày 17/7/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nh, T, Kh về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Ngày 26/7/2018 cả ba bị cáo bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Ngày 19/7/2018, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc ban hành Quyết định phê chuẩn Quyết định khởi tố bị can và Quyết định phê chuẩn Lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Nh, T, Kh.

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS-CD ngày 01/10/2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã truy tố các bị cáo về tội “Tàng trữ trái

phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa,

Các bị cáo Nh, T, Kh thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố không có ý kiến tranh luận và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng, vật chứng cùng các tài liệu, nguồn chứng cứ khác được thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa, đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Vì vậy, Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định truy tố.

Xét về Th chất của vụ án, đây là vụ án không có đồng phạm, các bị cáo không cùng ý chí để thực hiện tội phạm, mà từng bị cáo thực hiện với vai trò độc lập.

Ma túy là chất gây nghiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, đời sống tinh thần của con người, gây nguy hiểm đến trật tự xã hội, trực tiếp gây nên hiểm họa HIV và là mầm mống, nguyên nhân kéo theo những loại tội phạm khác; nghiêm cấm mọi hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép dưới mọi hình thức. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần có mức hình phạt nghiêm đối với các bị cáo để đảm bảo Th răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử có xem xét cho các bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, các điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt:

Bị cáo Trương Khiêm Nh từ 01 đến 02 năm tù;

Bị cáo Lâm Trung T từ 01 đến 02 năm tù;

Bị cáo Nguyễn M Kh từ 01 đến 02 năm tù.

Đề nghị áp dụng Điều 116 Luật xử phạt vi phạm hành chính trừ thời hạn các bị cáo bị đưa đi cắt cơn giải độc (từ ngày 14/6/2018 đến ngày 26/7/2018 bị bắt tạm giam).

Về hình phạt bổ sung:

Các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ, lưu hành, nên đề nghị tịch thu, tiêu hủy.

Đối với,

Lê Hồng M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã lập thủ tục áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính theo luật định.

Huỳnh Phi L không biết việc Nh, T, Kh tàng trữ, sử dụng ma túy tại quán cà phê do L làm chủ, tuy không truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử phạt hành chính trách nhiệm cơ sở kinh doanh theo luật định và cần giáo dục tại phiên tòa.

Căn cứ các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại nên về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, họ đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 quyết định vẫn tiến hành xét xử.

Về nội dung:

[3] Hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa,

Bị cáo Nh khai tang vật bị thu giữ gồm 01 bọc nylon trong suốt hàn kín có 01 đầu bóp viền màu đỏ, bên trong có 01 bọc nylon trong suốt hàn kín có 01 đầu bóp viền màu đỏ ghi số 25 có chứa tinh thể màu trắng là ma túy đá do Nh mua của người đàn ông tên Tòng nhà ở khu vực Trại cá sấu Tuyết Trọng với giá 2.300.000 đồng, mua thiếu tại tiệm Game bắn cá Thiên L. Mua xong Nh cất giấu vào quần Jean, sau đó Nh đi qua tum Thiên L cùng T, Kh và M khi vào tum Nh lấy bật ma túy vừa mua được cất giấu vào nón bảo hiểm treo trên văng chỗ Nh nằm. Khi Công an đến Nh đứng lên làm ma túy rơi khỏi nón Nh liền lấy tay lượm bật ma túy ép sát vào túi quần bên trái bị Công an phát hiện. Ngoài mua ma túy của Tòng Nh còn nhiều lần mua ma túy của Tú nhà ở khóm Châu Thới 1, phường Châu Phú B. Ngoài việc Công an bắt quả tang Nh tàng trữ ma túy, Nh còn chứng kiến Công an thu giữ ma túy của Kh và T.

Bị cáo T khai khoảng 10 giờ 30 phút ngày 14/6/2018, T cất giấu trong người 01 bọc nylon trong suốt hàn kín có dán 02 miếng băng keo hai mặt màu đen, bên trong có 03 bọc nylon trong suốt chứa ma túy đá và 01 nỏ thủy tinh bên trong còn một ít ma túy đi đến quán cà phê Thiên L. Khi đến quán T vào tum số 19 của quán ngồi một lúc sau Kh, Nh và M đi vào. Trong lúc ngồi nói chuyện T kêu M đi lấy chai nước suối để uống sau khi uống T dùng muỗng cà phê khoét 02 lỗ để sử dụng ma túy. Khi M vừa sử dụng xong Công an đến kiểm tra phát hiện Nh đang cầm trên tay 01 bọc nylon trong suốt hàn kín có 01 đầu bóp viền màu đỏ ghi số 25 có chứa tinh thể màu trắng, thấy vậy T liền đứng dậy lấy từ trong người ra 01 bọc nylon trong suốt hàn kín có dán 02 miếng băng keo, hai mặt màu đen bên trong có 03 bọc nylon trong suốt chứa ma túy đá thì bị Công an phát hiện thu giữ. Ngoài thu giữ ma túy của T và Nh, T còn chứng kiến Công an thu giữ của Kh 01 bọc nylon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng và 01 hộp nhựa trong suốt có nắp đậy màu trắng bên trong có 06 bọc nylon trong suốt, tất cả đều chứa tinh thể màu trắng. Nguồn ma túy có để sử dụng do T mua của nhiều người không biết tên và địa chỉ cụ thể.

Bị cáo Kh khai khoảng 11 giờ ngày 12/6/2018, Kh đến nhà của Tú mua 01 bọc ma túy đá với số tiền 2.000.000 đồng, mua về sử dụng một ít và phân ra thành 06 bọc đựng trong bọc nylon trong suốt có 01 đầu bóp viền màu xanh, để trong hộp nhựa trong suốt có nắp đậy bằng nhựa màu trắng. Đến 11 giờ ngày 13/6/2018, Kh tiếp tục mua 01 bọc ma túy của Tú với giá 1.000. 000 đồng mục đích để sử dụng. Khoảng 9 giờ ngày 14/6/2018, Kh để ma túy vào túi quần đến quán cà phê Thiên L vào bên trong chơi game một lúc thì đi ra ngoài tum số 19 của quán gặp T đang ngồi trong tum thấy vậy Kh vào ngồi chung một lúc sau Nh đi ngang qua thấy Kh và T đang ngồi Nh vào ngồi chung và có M cùng vào ngồi chung. Sau đó T kêu M đi lấy chai nước suối và T khoét 02 lỗ để cùng sử dụng ma túy. Trong lúc đang sử

dụng ma túy thì Công an đến phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và dẫn giải về trụ sở làm việc. Trước Cơ quan Công cả Nh, T, Kh đều thừa nhận tất cả tang vật Công an thu giữ là của mình có sự chứng kiến của M.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai như nội dung vụ án.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngoài ra lời khai nhận tội của các bị cáo còn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thành phố Châu Đốc lập ngày 14-6-2018, Kết luận giám định số 303/KLGT-PC54 ngày 21-6-2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, lời khai của người chứng kiến Lê Hồng M, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Huỳnh Phi L.

Kết luận giám định số 303/KLGT-PC54 ngày 21/6/2018 Phòng KTHS – Công an tỉnh An Giang:

- Tinh thể màu trắng chứa trong 06 bọc nylon trong suốt hàn kín, có 01 đầu bóp và 01 bọc nylon trong suốt hàn kín gửi đến giám định thu giữ của bị cáo Nguyễn M Kh là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng là 2,1012 gam.

- Tinh thể màu trắng chứa trong 01 bọc nylon trong suốt hàn kín, 01 đầu rãnh bóp viền màu đỏ gửi đến giám định thu giữ của bị cáo Trương Khiêm Nh là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 2,4713 gam.

- Tinh thể màu trắng chứa trong 03 bọc nylon trong suốt hàn kín gửi đến giám định thu giữ của bị cáo Lâm Trung T là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng 0,4171 gam.

Từ các căn cứ nêu trên, có cơ sở xác định bị cáo Kh đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy với khối lượng là 2,1012 gam, loại Methamphetamine; bị cáo Nh đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy với khối lượng là 2,4713 gam, loại Methamphetamine; bị cáo T đã có hành vi cất giấu trái pháp luật chất ma túy với khối lượng là 0,4171 gam, loại Methamphetamine.

Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; thực hiện với lỗi cố ý; xâm phạm đến quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý, đồng thời nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất

ma túy. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy mà còn gây tác động xấu đến công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân:

- Bị cáo Nh chưa có tiền án, tiền sự.

- Bị cáo T có 01 tiền sự: Ngày 24/11/2017, bị Ủy ban nhân dân phường Châu Phú B ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại phường, thời hạn 03 tháng từ ngày 24/11/2017 đến ngày 24/02/2018.

- Bị cáo Kh có 01 tiền sự: Ngày 15/02/2017, Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc ra Quyết định về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, ngày 14/3/2018 chấp hành xong.

[5] Về đồng phạm:

Xét về Th chất của vụ án, đây là vụ án không có đồng phạm, các bị cáo không cùng ý chí để thực hiện tội phạm, mà từng bị cáo thực hiện với vai trò độc lập.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; thuộc thành phần lao động nghèo; tích cực hợp tác với cơ quan trong quá trình giải quyết vụ án. Riêng bị cáo Nh có người thân bác ruột được nhà nước khen thưởng trong quá trình tham gia kháng chiến. Được quy định tại các điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Mặt khác, ngày 14/6/2018, bị cáo Nh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân phường Châu Phú A ban Quyết định số 240/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 và cùng ngày 14/6/2018, bị cáo T, bị cáo Kh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân phường Châu Phú B ban hành các Quyết định số 256/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 và Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 14/6/2018 Giao cho Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc từ ngày 14/6/2018 đến ngày 26/7/2018 bị bắt tạm giam. Trong thời gian các bị cáo đang chấp hành Quyết định nêu trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra phát hiện hành vi vi phạm của người bị áp dụng có dấu hiệu tội phạm nên đã củng cố hồ sơ và truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 “*Trường hợp bị Tòa án xử phạt tù thì thời hạn đối tượng đã chấp hành biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được Th vào thời hạn chấp hành hình phạt tù; 1,5 ngày chấp hành biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng, đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được Th bằng 01 ngày chấp hành hình phạt tù*” nên Hội đồng xét xử quyết định khấu trừ thời gian các bị cáo chấp hành biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc (từ ngày 14/6/2018 đến ngày 26/7/2018 bị bắt tạm giam) vào thời gian chấp hành hình phạt tù của các bị cáo là 28 ngày.

[7] Về hình phạt bổ sung, các bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không nghề nghiệp ổn định. Xét, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong số 303/KLGT-PC45 ngày 21/6/2018 kí hiệu M1, M2 có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy; Nguyễn Đăng Kh; Ôn Văn Thuận; Người bị bắt Nguyễn M Kh; người chứng kiến Lê Hồng M; cùng lượng ma túy bên trong, đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) phong bì được niêm phong số 303/KLGT-PC45 ngày 21/6/2018 kí hiệu M3 có in dấu tròn màu đỏ của Công an phường Châu Phú B, thành phố Châu Đốc tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy; Nguyễn Đăng Kh; Ôn Văn Thuận; Người bị bắt Trương Khiêm Nh; người chứng kiến Lê Hồng M; cùng lượng ma túy bên trong, đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01(một) phong bì được niêm phong số 303/KLGT-PC45 ngày 21/6/2018 kí hiệu M4 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Châu Phú B và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy; Nguyễn Đăng Kh; Ôn Văn Thuận; Người bị bắt Lâm Trung T; người chứng kiến Lê Hồng M; cùng lượng ma túy bên trong, đây là vật cấm lưu hành. Xét, tịch thu tiêu hủy.

[9] Về các vấn đề khác:

- Đối với Lê Hồng M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã lập thủ tục áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính theo luật định.

- Đối với Huỳnh Phi L không biết việc Nh, T, Kh tàng trữ, sử dụng ma túy tại quán cà phê do L làm chủ, không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp.

Đối với những người tên Tú, Tòng, Giá (không rõ họ, địa chỉ cụ thể) bán, cho ma túy Nh, Kh, T, cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau

[10] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 116 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Tuyên bố các bị cáo: Trương Khiêm Nh; Nguyễn M Kh; Lâm Trung T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt:

- Bị cáo Trương Khiêm Nh 1 (một) năm 03 (ba) tháng tù.
- Bị cáo Nguyễn M Kh 1 (một) năm 03 (ba) tháng tù.
- Bị cáo Lâm Trung T 01 (một) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo Trương Khiêm Nh, Lâm Trung T, Nguyễn M Kh được Th kể từ ngày các bị cáo bị tạm giam, ngày 26/7/2018 (nhưng khấu trừ thời gian bị đưa đi cắt cơn giải độc là 28 ngày từ ngày 14/6/2018 đến ngày 26/7/2018 bị bắt tạm giam).

Căn cứ vào Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 303/KLGT-PC45 ngày 21/6/2018 kí hiệu M1, M2 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Châu Phú B và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy; Nguyễn Đăng Kh; Ôn Văn Thuận; Người bị bắt Nguyễn M Kh; người chứng kiến Lê Hồng M.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 303/KLGT-PC45 ngày 21/6/2018 kí hiệu M3 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Châu Phú B và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy; Nguyễn Đăng Kh; Ôn Văn Thuận; Người bị bắt Trương Khiêm Nh; người chứng kiến Lê Hồng M.

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 303/KLGT-PC45 ngày 21/6/2018 kí hiệu M4 có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Châu Đốc và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Châu Phú B và các chữ ký ghi tên: Nguyễn Kiều Thúy; Nguyễn Đăng Kh; Ôn Văn Thuận; Người bị bắt Lâm Trung T; người chứng kiến Lê Hồng M.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Điều tra - Công an thành phố Châu Đốc với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Châu Đốc ngày 30/8/2018).

Áp dụng Điều 135, Điều 136 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc các bị cáo: Trương Khiêm Nh, Lâm Trung T, Nguyễn M Kh mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được Th là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thành phố (2);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giữ (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS thành phố (1);s
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nguyễn Quang Chân